TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ S, TP. H NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2023/HSST
Ngày 14/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S, TP. H NỘI
THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lưu Ngọc Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Bích Thủy**

Bà **Trần Thị Huệ**

Thư ký phiên toà: Bà **Doãn Thị H Nhung** – Thư ký Toà án nhân dân thị xã S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S tham gia phiên toà: Bà **Ngô Thị Minh Thuận** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã S, H Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 112/2023/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

KIỀU DOÃN H (Kiều Doãn S), sinh năm 1986; ĐKHKTT: Xóm 4, Liệp Mai, xã L, huyện O, tHnh phố H Nội; Chỗ ở: Số nH 7/29 T, phường L, thị xã S, TP. H Nội; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; con ông: Kiều Doãn H, sinh năm 1947 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1949; vợ: Đinh Ngọc N, sinh năm 1984, con: 04 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/11/2022, có mặt.

Người bị hại: Cháu Trần Thị Thu H, sinh ngày 13/6/2012 "vắng mặt"

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Trần Đình T, sinh năm 1984 và chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1985; Đều có địa chỉ: Số 1/29 phố T, phường L, thị xã S, TP. H Nội "vắng mặt"

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đinh Ngọc N, sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn Phúc Lộc, xã Cổ Đông, thị xã S, TP. H Nội "có mặt"

- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại:*
  1. Ông Nguyễn Ánh Thơm - Luật sư Văn phòng Luật sư Nguyễn Ánh-Đoàn Luật sư tHnh phố H Nội "có mặt"
  2. Ông Nguyễn Danh Sơn- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý nH nước H Nội "có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Kiều Doãn H (tên gọi khác là Kiều Doãn S), HKTT: xóm 4, thôn Liệp Mai, xã L, huyện O, H Nội cùng vợ và 2 con thuê trọ tại số nH 7/29, T, phường L, thị xã S, H Nội.

Khoảng 18 giờ ngày 14/11/2022, H và vợ con đang ăn cơm thì có Trần Thị Thu H, Sinh ngày 13/6/2012 ở số nH 1/29, T, phường L cùng một số cháu đến chơi với con của H là Kiều Thu H, SN 2016. Chơi được một lúc thì các cháu ra ngoài ngõ 29 chơi bóng bay, trong phòng chỉ còn H và cháu H ngồi chơi búp bê. Lúc này, H lại ngồi gần cháu H và hỏi cháu học lớp mấy, thì cháu H bảo: "cháu học lớp 5", H nói "lớp 5 mà lớn thế". Sau đó, H dùng tay kéo vai cháu H vào vai của mình để đo chiều cao và nói: "học lớp 5 mà cao gần bằng chú rồi", cháu H trả lời: "cháu không lớn bằng em cháu" rồi cháu H vạch phần cổ của chiếc váy đang mặc lộ ra phần ngực cho H thấy. H nhìn vào bên trong cổ áo thấy phần ngực của cháu H đã nhú lên, H dùng tay trái luồn qua cổ áo váy của cháu H theo chiều từ trên xuống rồi sờ, bóp ngực của cháu H 3-4 lần thì cháu H nói "bỏ tay ra". Đúng lúc đó, chị Đinh Ngọc N (vợ của H) đi từ ngoài vào, H vội chạy sang phòng bên cạnh sử dụng điện thoại, còn một mình cháu H ở trong phòng.

Khoảng 15 phút sau, H đi ra khu Trường tiểu học H (hiện bỏ hoang) để lấy sạc điện thoại, khi ra đến cổng thì H thấy cháu H cũng đi từ trong nH ra, H gọi cháu H bảo "Đi lên đây với chú". Cháu H đi về phía H, H dắt tay cháu H đi vào khu nhà vệ sinh của trường tiểu học cách cổng trường khoảng 30m. Tại đây, H và cháu H đứng đối diện nhau, H nói với cháu H "chú thích cháu, cho chú ôm cái" và dùng hai tay ôm lấy cháu H. Sau đó, H dùng tay phải vén váy cháu H lên rồi cho tay vào bên trong quần lót của cháu H dùng ngón tay giữa sờ vuốt một lần âm hộ của cháu H theo chiều từ dưới, cháu H nói "bỏ tay ra", H bỏ tay ra và nói với cháu H "cho chú yêu cháu tý" rồi H ngồi xuống dùng tay tụt quần lót của cháu H xuống đến đầu gối, sau dùng 2 tay banh rạng 2 chân cháu H ra và dùng lưỡi liếm 1 lần theo chiều từ dưới lên trên ở phía ngoài bộ phận sinh dục của cháu H. Cháu H nói "bỏ ra" thì H dừng lại và kéo quần của cháu H lên rồi đứng dậy nói với cháu H "chuyện này đừng kể cho ai nhé, cháu thích gì chú mua cho", cháu H nói "cháu thích hình dán", H bảo "thế để mai chú mua cho nhé". Sau đó H đi ra ô tô lấy sạc điện thoại rồi đi vào nH.

Sau sự việc xảy ra, cháu Trần Thị Thu H về kể lại với mẹ là chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1985. Nghe vậy, chị H đã làm đơn trình báo Cơ quan CSĐT Công an thị xã S. Ngày 15/11/2022, Kiều Doãn H đã đầu thú và khai nhận Hnh vi của mình, đồng thời giao nộp 02 điện thoại Iphone Xr màu đen và Iphone 11 màu vàng-tím cho Cơ quan điều tra.

Ngày 15/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã S quyết định trưng cầu giám định Pháp y tình dục đối với cháu Trần Thị Thu H và Kiều Doãn H.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tình dục đối với cháu Trần Thị Thu H số 1766/GĐ-TTPY ngày 13/12/2022 của Trung tâm Pháp y- Sở y tế H Nội kết luận tại thời điểm giám định:

1. Toàn thân không có vết sưng nề bầm tím, không sây sát rách da, chảy máu, không có điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe và cơ chế hình tHnh tH tích.

2. Màng trinh không có vết rách cũ và mới, các bờ mép màng trinh H, mềm mại, không có vết sây sát sung nề bầm tím.

3. Xét nghiệm phát hiện dấu vết tinh dịch - PSA Card tại lau rửa bổ phận sinh dục và quần lót: Âm tính (-).

4. Xét nghiệm nhuộm soi mẫu bệnh phẩm lấy từ dịch âm đạo: không có hình ảnh tình trùng trên tiêu bản.

5. Kết luận giám định pháp y về ADN số 123/22/TC- ADN ngày 09/12/2022 của Trung tâm pháp y H Nội:

- Không thu được ADN nhiễm sắc thể Y từ mẫu dịch âm đạo và mẫu quần lót của Trần Thị Thu H nên không thể so sánh với ADN nhiễm sắc thể Y của Kiều Doãn H.

- ADN nhiễm sắc thể Y thu từ mẫu lau rửa bộ phận sinh dục của Trần Thị Thu H trùng với ADN nhiễm sắc thể Y của Kiều Doãn H trên các locus Y- STR đã so sánh"

Tại bản Kết luận giám định pháp y tình dục đối với Kiều Doãn H số 1765/GĐ-TTPY ngày 13/12/2022 của Trung tâm Pháp y- Sở y tế H Nội, kết luận tại thời điểm giám định:

"1. Toàn thân không có vết sây sát, không có sưng nề, bầm tím. Không có điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe và cơ chế hình tHnh tH tích.

2. Bộ phận sinh dục ngoài phát triển bình thường, không có vết sưng nề bầm tím.

3. Xét nghiệm Anti HIV (test nhanh Determine): Âm tính

4. Kết luận giám định pháp y về ADN số 122/22/TC-ADN ngày 09/12/2022 của Trung tâm pháp y H Nội: ADN thu từ mẫu lau rửa bộ phận sinh dục và mẫu lau rửa móng tay của Kiều Doãn H không trùng với ADN của Trần Thị Thu H".

Trước Cơ quan điều tra, bị can Kiều Doãn H đã khai nhận Hnh vi dùng tay, lưỡi tác động vào ngực và bộ phận sinh dục của cháu H ngày 14/11/2022 nhằm để thỏa mãn nhu cầu tình dục của bản thân, không có mục đích giao cấu.

Cháu Trần Thị Thu H khai: Cả hai lần H đều kéo quần của mình xuống làm hở bộ phận sinh dục của cháu ra. Khi ở khu nH vệ sinh, H tiếp tục cho tay vào sờ bóp ngực của cháu và khi lộ bộ phận sinh dục của H ra thì H hỏi cháu H "có sờ không", cháu H bảo

“không”. Nội dung khai của cháu H và H có mâu thuẫn nhưng gia đình cháu H từ chối đối chất vì xác định không ảnh hưởng đến bản chất vụ án.

Ngoài ra, H còn khai hồi nhỏ bị bệnh tâm thần phải điều trị tại Bệnh viện Nhi Thụy Điển và uống thuốc nhiều năm. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định ông Kiều Doãn Hảo, sinh năm 1944 (bố của H) hiện ở Đức Cơ- Gia Lai là người bị nhiễm chất độc hóa học. Tại phiếu ghi kết quả khám bệnh cho người nhiễm chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam (dùng cho cả đối tượng trực tiếp và gián tiếp của Trung tâm y tế huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc) nêu: H có bệnh tâm thần (động kinh), Tểu năng trí tuệ, mức độ nặng; mất khả năng lao động nhưng tự phục vụ được. Hiện đang hưởng chế độ trợ cấp Hng tháng.

Ngày 06/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã S đã ra quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Kiều Doãn H. Tại bản Kết luận giám định số 203/KLGĐ ngày 03/7/2023 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương, kết luận:

“Trước, trong, sau khi thực hiện Hnh vi vi phạm pháp luật và tại thời điểm giám định bị can Kiều Doãn H (Kiều Doãn S) không bị bệnh tâm thần.

Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển Hnh vi".

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của cháu Trần Thị Thu H yêu cầu bị cáo Kiều Doãn H phải bồi thường Tệt hại với số tiền 100.000.000 đồng, gồm: tổn thất tinh thần 90.000.000 đồng, mất thu nhập do nghỉ việc để chăm sóc cháu H 10.000.000 đồng. Ngày 03/8/2023, chị Đinh Ngọc N (vợ H) tự nguyện bồi thường thay cho H cho gia đình cháu H số tiền 30.000.000 đồng.

- 01 điện thoại Iphone XR màu đen và 01 điện thoại Iphone 11, màu vàng- tím thu giữ của Kiều Doãn H: Quá trình điều tra làm rõ là điện thoại H mua để sử dụng Hng ngày, không liên quan đến vụ án. Ngày 13/9/2023, Cơ quan điều tra đã xử lý trả cho H, vợ H là chị Đinh Thị N người nhận thay, là có căn cứ.

Tại bản Cáo trạng số 113/CT-VKSST ngày 10/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, tHnh phố H Nội đã truy tố bị cáo Kiều Doãn H về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 2 Điều 146 BLHS.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận Hnh vi dâm ô với cháu Trần Thị Thu H, Hnh vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Bị cáo nhận thức Hnh vi của bị cáo thực hiện là sai trái, nay bị cáo hối lỗi về Hnh vi phạm tội của mình. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có sơ hội sửa chữa lỗi lầm, tái hòa nhập cộng đồng làm người có ích cho gia đình và xã hội.

Người bị hại và đại diện hợp pháp cho người bị hại trình bày tranh luận: Đề nghị bị cáo Kiều Doãn H phải bồi thường Tệt hại với số tiền 100.000.000 đồng, gồm: tổn thất tinh thần 90.000.000 đồng, mất thu nhập do nghỉ việc để chăm sóc cháu H 10.000.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại trình bày: Nhất trí với tội danh và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Chị N là vợ của bị cáo đã bồi thường Tệt hại cho cháu H 30.000.000đ thay cho H và chị N không yêu cầu H phải trả tiền lại.

Đại diện VKSND thị xã S, tHnh phố H Nội phát biểu quan điểm giữ nguyên truy tố đối với các bị cáo về tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" đề nghị phạt từ bị cáo từ đến tháng tù.

- **Về trách nhiệm dân sự:**

-Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 40.000.000đ chị Đinh Ngọc N đã nộp trả cho gia đình bị hại để bồi thường tổn thất về tinh thần cho bị hại.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo được đưa ra các tài liệu, chứng cứ phù hợp quy định của pháp luật, không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Các Hnh vi, quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Kiều Doãn H đã hoàn toàn thừa nhận Hnh vi phạm tội của mình cũng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo Kiều Doãn H phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng; phù hợp với kết luận giám định pháp y về tình dục. Xét về chứng cứ đã có cơ sở để kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/11/2022, tại số nH 7/29 T, phường L, thị xã S, tHnh phố H Nội. Lợi dụng cháu Trần Thị Thu H (mới 10 tuổi 05 tháng 02 ngày) đến nH chơi với con gái mình, lúc không có người trong phòng ở, Kiều Doãn H lại gần cháu H sử dụng tay sờ, bóp ngực của cháu. Tiếp đó, khoảng 15 phút sau H lại rủ cháu H đến khu nH vệ

sinh trong khuôn viên Trường tiểu học H cũ (bỏ hoang), rồi lại dùng tay sờ vuốt bộ phận sinh dục của cháu H, sau dùng tay banh rạng 2 chân cháu H ra và dùng lưỡi liếm vào bộ phận sinh dục của cháu H.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Kiều Doãn H, phạm tội *"Dâmô đối với người dưới 16 tuổi"* như Viện kiểm sát truy tố là đúng.

[3] Xét về tính chất của vụ án: Hnh vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm trực tiếp đến quyền bất khả xâm phạm về tình dục của trẻ em, gây ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của người bị hại. Bị cáo là người trưởng tHnh nên nhận thức rõ Hnh vi đụng vào các bộ phận nhạy cảm của người khác là Hnh vi trái đạo đức xã hội và vi phạm pháp luật. Mặc dù biết được đều đó, thế nhưng chỉ vì để thỏa mãn sự ham muốn, dục vọng thấp hèn của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý dùng tay sờ ngực và vào bộ phận sinh dục của cháu H đến 02 lần trong khi cháu H còn rất nhỏ. Hơn nữa, bị cáo còn có Hnh vi khác tác động đến bộ phận sinh dục của cháu. Thời điểm bị xâm hại cháu mới được 10 tuổi 5 tháng 02 ngày chưa nhận thức được việc làm sai trái mà bị cáo gây ra cho bị hại. Hnh vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cũng như tinh thần người bị hại, gây bất bình cho người dân đang sinh sống tại địa pH nơi xảy ra vụ án. Từ Hnh vi mà bị cáo đã gây ra, HĐXX xét thấy cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự ở giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tHnh khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải. Gia đình bị cáo đã tích cực bồi thường Tệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, bị nhiễm chất độc hóa học. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính khoan H của pháp luật để bị cáo cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, hòa nhập cộng đồng. Tình tiết tăng nặng: Không có. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của cháu H yêu cầu bị cáo bồi thường Tệt hại với số 100.000.000đ gồm tổn thấy tinh thần 90.000.000 đồng, mất thu nhập do nghỉ việc chăm sóc cháu H 10.000.000đ. Chị Đinh Ngọc N (vợ H) tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo cho gia đình cháu H số tiền 40.000.000đ. Gia đình bị cáo và cháu H chưa có sự thống nhất với nhau về việc bồi thường.

Hội đồng xét xử nhận thấy, tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi xâm phạm đến quyền được tôn trọng danh dự, nhân phẩm và cụ thể ở đây là quyền được phát triển bình

thường về tình dục của người dưới 16 tuổi. Điều 592 Bộ luật dân sự 2015 về Tệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm hại có quy định:

"1. Tệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm bao gồm:

a) Chi phí hợp lý để hạn chế, khắc phục Tệt hại;

b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút;

c) Tệt hại khác do luật quy định.

2. Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp danh dự, nhân phẩm, uy tín của người khác bị xâm phạm phải bồi thường Tệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm không quá mười lần mức lương cơ sở do NH nước quy định" được hướng dẫn tại Điều 9 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết 69/2022/QH15 về dự toán ngân sách nH nước năm 2023 ngày 11/11/2022 do Quốc hội ban Hnh thì từ ngày 1/7/2023, mức lương cơ sở sẽ tăng từ mức 1,49 triệu đồng/tháng lên mức 1,8 triệu đồng/tháng.

Như vậy, mức bồi thường Tệt hại được xác định là chi phí chị H nghỉ làm để chăm sóc cháu H và khoản tiền bồi thường tổn thất về tinh thần cho cháu. Cụ thể: Mức bồi thường tổn thất về tinh thần: 10x1.800.000đ + tiền bị mất thu nhập của chị H= 10.000.000đ. Do vậy, yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần đối với cháu H là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) của chị H là người đại diện hợp pháp của cháu H vượt quá quy định của pháp luật nên không có cơ sở để chấp nhận. Gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho cháu H số tiền: 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) là mức hợp lý theo quy định của pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường Tệt hại của bị cáo và gia đình.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 40.000.000đ chị Đinh Ngọc N đã nộp tự nguyện khắc phục Tệt hại về tinh thần cho cháu H. Trả cho cháu Trần Thị Thu H do Nguyễn Thị Lan H đại diện theo quy định của pháp luật số tiền trên.

[7] Về các vấn đề khác của vụ án:

- Đối với việc bị cáo H còn khai hồi nhỏ bị bệnh tâm thần phải điều trị tại Bệnh viện Nhi Thụy Điển và uống thuốc nhiều năm. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định ông Kiều Doãn Hảo, sinh ngày 1944 (bố của H) hiện ở Đức Cơ- Gia Lai là người bị nhiễm

chất độc hóa học. Tại phiếu ghi kết quả khám bệnh cho người nhiễm chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam (dùng cho cả đối tượng trực tiếp và gián tiếp của Trung tâm y tế huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc) nêu: H có bệnh tâm thần (động kinh), Tểu năng trí tuệ, mức độ nặng; mất khả năng lao động nhưng tự phục vụ được. Hiện đang hưởng chế độ trợ cấp Hng tháng.

Ngày 06/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã S đã ra quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Kiều Doãn H. Tại bản Kết luận giám định số 203/KLGĐ ngày 03/7/2023 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương, kết luận:

"Trước, trong, sau khi thực hiện Hnh vi vi phạm pháp luật và tại thời điểm giám định bị can Kiểu Doãn H (Kiều Doãn S) không bị bệnh tâm thần.

Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển Hnh vi".

Do vậy, không có cơ sở để kết luận bị cáo mắc bệnh tâm thần nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 điện thoại Iphone XR màu đen và 01 điện thoại Iphone 11, màu vàng-tím thu giữ của Kiều Doãn H: Quá trình điều tra làm rõ là điện thoại H mua để sử dụng Hng ngày, không liên quan đến vụ án. Ngày 13/9/2023, Cơ quan điều tra đã xử lý trả cho H, vợ H là chị Đinh Thị N người nhận thay, là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Đối với án phí DSST bồi thường Tệt hại thì cháu H là trẻ em và người đại diện hợp pháp của cháu H không phải chịu án phí về phần yêu cầu không được chấp nhận theo quy định tại điểm e Điều 11 và điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo được ghi nhận sự tự nguyện nộp số tiền bồi thường Tệt hại trước khi mở phiên tòa nên không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 146; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Bị cáo Kiều Doãn H phạm tội *"Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi"*

Về hình phạt: Xử phạt Kiều Doãn H ( ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/11/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường Tệt hại của đại diện hợp pháp của cháu H. Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường Tệt hại của bị cáo và gia đình đối với cháu H là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng:

Trả cho cháu Trần Thị Thu H do chị Nguyễn Thị Lan H đại diện theo pháp luật số tiền: 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Kiều Doãn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THnh phần Hội đồng xét xử **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Lưu Ngọc Hưng